TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **31**/2020/HS-ST
Ngày: 19-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Tao;
2. Bà Trần Thị Bích Liên.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Quang - Kiểm sát viên

Trong ngày 19 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1974, tại tỉnh Long An; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp Lũy, xã Phước Lại, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An; ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S (Chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1934; Vợ: Trần Thị L, sinh năm 1972; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23 tháng 8 năm 1995, bị cáo bị bị Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt 24 tháng tù về các tội "Trộm cắp tài sản công dân", "Hủy hoại tài sản công dân" và "Trốn khỏi nơi giam giữ" (Bản án số 17/1995/HSST). Bị cáo đã chấp hành xong bản án.

(Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/12/2019, bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Bị hại: Ông **Trần Văn V**, sinh năm 1989 *(Xin vắng mặt)*

Địa chỉ: 84/4, Tổ 4, Ấp 2, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông **Lê Phước V** *(Xin vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp 2, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/12/2019, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe môtô biển số 54F3-4146 mang theo cờ lê, kìm đi từ Ấp Lũy, xã Phước Lại, huyện Cần Giuộc đến xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè để trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực ao nuôi tôm thuộc Tổ 4, Ấp 2, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè Đ phatt1 hiện thấy một số máy mô tơ bằng kim loại gắn với máy hộp giảm tốc để sử dụng quay trục quạt ô xy cho đầm tôm mà không có người trông coi nên đã cất giấu xe môtô vào trong đường đất gần ao tôm và mang theo kìm và cờ lê để trên xe môtô ã rồi đi vào ao nuôi tôm.

Tại ao nuôi tôm Đ đã dùng kìm và cờ lê cắt cắt dây điện và tháo được một máy mô tơ cùng một máy hộp giảm tốc và mang ra chỗ cất giấu xe để tẩu thoát thì bị ông Lê Phước V là người trông coi ao tôm và ông Lê Phước V Trần Văn V là chủ ao tôm cùng Công an xã Hiệp Phước bắt giữ Đ cùng tang vật giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè giải quyết.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nhà Bè, kết luận: 01 máy mô tơ bằng kim loại, loại máy sử dụng để quay trục quạt đầm tôm, không rõ nhãn hiệu, công suất, tình trạng đã qua sử dụng và 01 máy hộp giảm tốc HGT10, màu xanh, công suất 7,5 mã lực, nhãn hiệu TAMAC, tình trạng đã qua sử dụng mà Đ đã chiếm đoạt có giá là 3.975.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 27/CT-VKS-NB ngày 31 tháng 3 năm 2020 và sau khi phân tích, luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn V đã nhận lại các tài sản bị chiếm đoạt, làm đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Về việc xử lý vật chứng:

- 01 kìm cắt bằng kim loại màu đen, vỏ bọc tay kìm bằng nhựa màu đen đỏ, viền hai tay vỏ bọc kim loại có chữ UNITY, tình trạng đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

- 01 cờ lê bằng kim loại, một mặt có chữ 10 DIAMOND BRAND 10, một mặt có chữ FORGED STEEL CHINA, tình trạng đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

- 01 cờ lê bằng kim loại, một mặt có chữ 13 YETI USA STANDARD 13, một mặt có chữ 13 CHROME VANADIUM 13, tình trạng đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

- 01 cờ lê bằng kim loại, một mặt có chữ 17 YETI USA STANDARD 17, một mặt có chữ 17 CHROME VANADIUM 17, tình trạng đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

- 01 cờ lê bằng kim loại, một mặt có chữ 17 DIAMOND BRAND 17, một mặt có chữ FORGED STEEL CHINA, tình trạng đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe môtô biển số 54F3-4146, nhãn hiệu SWEAR, màu đỏ xám, số máy FMH6X-105585, số khung UM-61005585, tình trạng đã qua sử dụng do ông Đinh Chiến Thắng đứng tên chủ sở hữu, Đ mua lại của ông Thắng nhưng không làm thủ tục sang tên. Đ đã dùng chiếc xe này để đi trộm cắp tài sản, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 máy mô tơ bằng kim loại, loại máy sử dụng để quay trục quạt đầm tôm, không rõ nhãn hiệu, công suất, tình trạng đã qua sử dụng và 01 máy hộp giảm tốc HGT10, màu xanh, công suất 7,5 mã lực, nhãn hiệu TAMAC, tình trạng đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả lại những tài sản trên cho ông Trần Văn V, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, bị cáo Đ cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra công an huyện Nhà Bè, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố; bị cáo, bị hại, người liên quan cũng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Đ thừa nhận vào ngày 02/12/2019 chính bị cáo đã có hành vi lén lút đột nhập vào khu vực ao nuôi tôm thuộc Tổ 4, Ấp 2, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè do ông Trần Văn V làm chủ chiếm đoạt các tài sản bao gồm: 01 máy mô tơ bằng kim loại, loại máy sử dụng để quay trục quạt đầm tôm, máy mô tơ không rõ nhãn hiệu, không rõ công suất, tình trạng đã qua sử dụng và 01 máy hộp giảm tốc HGT10, màu xanh, công suất 7,5 mã lực, nhãn hiệu TAMAC, tình trạng đã qua sử dụng có giá trị là 3.975.000 đồng.

Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an chung.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người đã trưởng thành, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tài sản này không phải là của mình nhưng do lười lao động, muốn hưởng thụ và đặc biệt là xem thường pháp luật nên bị cáo đã lén lút, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu hợp pháp để chiếm đoạt.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng mới có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên: Xét tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, cũng không có tài sản và tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[6]Về việc xử lý vật chứng:

- 01 kìm cắt bằng kim loại màu đen, vỏ bọc tay kìm bằng nhựa màu đen đỏ, viền hai tay vỏ bọc kim loại có chữ UNITY, tình trạng đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét tịch thu, tiêu hủy.

- 01 cờ lê bằng kim loại, một mặt có chữ 10 DIAMOND BRAND 10, một mặt có chữ FORGED STEEL CHINA, tình trạng đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét tịch thu, tiêu hủy.

- 01 cờ lê bằng kim loại, một mặt có chữ 13 YETI USA STANDARD 13, một mặt có chữ 13 CHROME VANADIUM 13, tình trạng đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét tịch thu, tiêu hủy.

- 01 cờ lê bằng kim loại, một mặt có chữ 17 YETI USA STANDARD 17, một mặt có chữ 17 CHROME VANADIUM 17, tình trạng đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét tịch thu, tiêu hủy.

- 01 cờ lê bằng kim loại, một mặt có chữ 17 DIAMOND BRAND 17, một mặt có chữ FORGED STEEL CHINA, tình trạng đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe môtô biển số 54F3-4146, nhãn hiệu SWEAR, màu đỏ xám, số máy FMH6X-105585, số khung UM-61005585, tình trạng đã qua sử dụng do ông Đinh Chiến Thắng đứng tên chủ sở hữu, Đ đã mua lại của ông Thắng nhưng không làm thủ tục sang tên. Đây là công cụ, phương tiện phạm tội. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với tài sản gồm: 01 máy mô tơ bằng kim loại, loại máy sử dụng để quay trục quạt đầm tôm, không rõ nhãn hiệu, công suất, tình trạng đã qua sử dụng và 01 máy hộp giảm tốc HGT10, màu xanh, công suất 7,5 mã lực, nhãn hiệu TAMAC, tình trạng đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả lại những tài sản trên cho ông Trần Văn V là có căn cứ. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập, giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Đ** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ **01 (Một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

** Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 kìm cắt bằng kim loại màu đen, vỏ bọc tay kìm bằng nhựa màu đen đỏ, viền hai tay vỏ bọc kim loại có chữ UNITY, tình trạng đã qua sử dụng;
- 01 cờ lê bằng kim loại, một mặt có chữ 10 DIAMOND BRAND 10, một mặt có chữ FORGED STEEL CHINA, tình trạng đã qua sử dụng;
- 01 cờ lê bằng kim loại, một mặt có chữ 13 YETI USA STANDARD 13, một mặt có chữ 13 CHROME VANADIUM 13, tình trạng đã qua sử dụng;
- 01 cờ lê bằng kim loại, một mặt có chữ 17 YETI USA STANDARD 17, một mặt có chữ 17 CHROME VANADIUM 17, tình trạng đã qua sử dụng;
- 01 cờ lê bằng kim loại, một mặt có chữ 17 DIAMOND BRAND 17, một mặt có chữ FORGED STEEL CHINA, tình trạng đã qua sử dụng.

(Theo Phiếu nhập kho số 2020-NK030 ngày 18/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè).

** Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:* Chiếc xe môtô biển số 54F3-4146, nhãn hiệu SWEAR, màu đỏ xám, số máy FMH6X-105585, số khung UM-61005585, tình trạng đã qua sử dụng.

(Theo Phiếu nhập kho số 2020-NK030 ngày 18/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè).

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Long